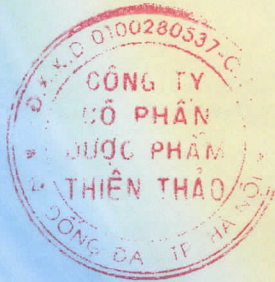


Aliricin

Viên Ngậm Không Đường



GIẢM NHANH

cảm giác đau rất

do Viêm họng



28/10/16

th

- Kháng khuẩn
- Sát khuẩn
- Gây tê tại chỗ

Tài liệu gồm 2 trang. Thông tin sản phẩm xem trang 2.

Số giấy xác nhận HSDKQC của Cục QLD BHYT ngàytháng...năm....

In tài liệu ngày.....tháng.....năm.....

28/10/16
for



Viên Ngậm **Aliricin** Không Đường

THÀNH PHẦN:

Tyrothricin 0,50 mg, Benzalkonium clorid 1,00 mg, Benzocain 1,50mg và các tá dược gồm Sorbitol, Manitol, Magnesi stearat, Menthol, Silic dioxyd dạng keo khan vừa đủ 1 viên nén ngậm.

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nén ngậm.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 2 vỉ x 10 viên.

DƯỢC LỰC: ALIRICIN là một sản phẩm viên nén ngậm do sự kết hợp của 3 thành phần như sau:

- Tyrothricin là một peptid hỗn hợp gồm 80% Tyrocidin và 20% Gramicidin có hoạt tính kháng khuẩn gram dương nhất là với 2 loại Streptococcus và Staphylococcus liên quan đến bệnh viêm nhiễm ở hầu họng, miệng, ngoài ra còn có tác dụng trên một số vi khuẩn gram âm và nấm gồm cả Candida albicans. Tyrocidin tác dụng lên sự vận chuyển các chất dinh dưỡng qua màng tế bào vi khuẩn và gây phản ứng ly giải. Gramicidin thì tạo các lỗ thủng trên màng tế bào vi khuẩn làm ngưng sự trao đổi ion H⁺ cần cho quá trình tổng hợp ATP. Kết quả là ức chế quá trình phosphoryl oxy hóa làm cho việc chuyển hóa năng lượng của vi khuẩn bị dừng lại, thuốc không gây đề kháng chéo với kháng sinh khác.

- Benzalkonium clorid là một hỗn hợp của các amoni bậc 4 có tính diện hoạt mạnh với phổ kháng khuẩn rộng gồm cả vi khuẩn gram dương và gram âm. Nhờ có chuỗi thân nước dài trong cấu trúc benzalkonium clorid lắng đọng tại màng tế bào chất dẫn đến ức chế sự phát triển và ly giải của vi khuẩn và không gây phản ứng chéo với các kháng sinh khác.

- Benzocain là một chất gây tê tại chỗ nhóm ester, có khởi đầu tác dụng nhanh nhờ ái lực cao với cấu trúc màng. Quá trình trao đổi ion bị bất hoạt bởi sự thay thế trong cấu trúc màng tế bào thần kinh, dẫn đến ngăn cản quá trình khử cực màng tế bào và làm nghẽn sự truyền xung động thần kinh, nên có tác dụng giảm đau nhanh. Sự kết hợp này làm cho sản phẩm ngoài có đặc tính kháng khuẩn, sát khuẩn, khử trùng với hầu hết các mầm bệnh chính còn giúp giảm đau nhanh nhờ đặc tính gây tê tại chỗ. Thuốc được bào chế ở dạng viên nén ngậm rất tiện dụng.

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ: ALIRICIN là thuốc ngậm được dùng để điều trị tại chỗ các trường hợp như: Viêm họng, viêm amydan, viêm miệng, viêm hầu - họng, viêm thanh quản, viêm lưỡi, viêm lợi, viêm nha chu v.v...

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Liều lượng: Ngậm 1 - 2 viên mỗi lần, có thể lặp lại nhiều lần trong ngày.

- Cách dùng: Ngậm viên thuốc cho tan dần trong miệng, mỗi lần cách nhau khoảng 2 - 3 giờ. Nên tiếp tục điều trị thêm 1 ngày nữa sau khi các triệu chứng đã thuyên giảm.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc.
- Trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 5 tuổi (do dạng bào chế không thích hợp)

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:

- Trong thời gian điều trị đau họng bằng thuốc này nếu thấy có bất kỳ các triệu chứng như sốt, hạch đỏ mủ thì phải đi khám bác sĩ vì có thể phải dùng thuốc kháng sinh kèm theo.

- Không nên dùng tiếp viên ngậm khi phát hiện có tổn thương mới, tương đối rộng ở khoang hầu họng.

- Trong thời gian điều trị đau họng bằng thuốc này nếu thấy có bất kỳ các triệu chứng như sốt, hạch đỏ mủ thì phải đi khám bác sĩ vì có thể phải dùng thuốc kháng sinh kèm theo.
- Thuốc không có chứa đường nên có thể dùng được cho người bệnh đái tháo đường.
- Thuốc có chứa sorbitol, dùng thận trọng cho người không dung nạp Sorbitol hay Fructose di truyền.

TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC: Cho đến nay chưa có báo cáo về tương tác thuốc.

TRƯỜNG HỢP CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Không dùng thuốc cho phụ nữ mang thai hoặc cho con bú trừ khi thật cần thiết theo sự hướng dẫn của bác sĩ.

TÁC DỤNG ĐỐI VỚI KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không gây ảnh hưởng gì đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Chưa có báo cáo về sử dụng quá liều. Theo lý thuyết nếu nuốt một lượng lớn viên ngậm có thể bị các triệu chứng tiêu hóa và tăng sản xuất methemoglobin máu (đặc biệt ở trẻ em).

Xử trí: Phải rửa dạ dày nếu cần hoặc dùng than hoạt để giảm sự hấp thu thuốc và dùng thuốc điều trị tăng methemoglobin máu.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Với liều điều trị kể trên thuốc thường được dung nạp tốt, không gây độc tính gì.
- Hiếm khi bị phản ứng dị ứng trên da do quá mẫn cảm với Benzocain, khi đó có thể ngưng thuốc.
- Benzocain có thể dẫn đến tăng Methemoglobin trong máu khi nuốt với một số lượng lớn viên thuốc.
- Do thuốc có chứa Sorbitol có thể gây đau bụng hay tiêu chảy một số người không dung nạp.
- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

BẢO QUẢN: Nơi nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN CỦA BÁC SĨ. ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM.

NHÀ SẢN XUẤT:

CÔNG TY CỔ PHẦN BV PHARMA

Áp 2, Xã Tân Thạnh Tây, Huyện Củ Chi, Tp. HCM



NHÀ PHÂN PHỐI
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIÊN THẢO
28/178 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội
Tel: 04.3537.0654/2438